

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 47/2023/DSST

Ngày: 27 - 4 - 2023

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng
tín dụng*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tuấn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Hoàng Long
2. Ông Trần Văn Mới

- *Thư ký phiên tòa:* ông Nguyễn Phúc Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Khang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 270/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2023/QĐXX-ST ngày 12 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần HH VN.

Địa chỉ: số 54, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp:

1.1. Ông Phạm Thanh T, sinh năm 1994 - chức vụ: chuyên viên. Vắng mặt

1.2. Ông Lương Văn H, sinh năm 1986 - chức vụ: chuyên viên Phòng Xử lý nợ khách hàng cá nhân. Có mặt

Cùng địa chỉ: 42- 44 – 46 đường Nguyễn An Ninh, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.

1.3. Ông Trần Trọng T, sinh năm 1991 - chức vụ: Giám đốc tổ tụng. Vắng mặt

Địa chỉ: tầng 23, Tòa nhà TNR, số 180-192 đường Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

(Theo giấy ủy quyền số 7128 ngày 26/9/2022)

2. Bị đơn: Ông Phạm Văn C, sinh năm 1960. Có mặt.

Bà Trần Thị V, sinh năm 1963. Có mặt.

Trú tại: ấp ĐP, xã Đ M, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày và yêu cầu:

Ngân hàng TMCP HH VN – Chi nhánh Cần Thơ (sau đây viết tắt là MSB) với ông Phạm Văn C, bà Trần Thị V đã ký kết Hợp đồng cho vay hạn mức số 239-AH/2016/HĐCVHM-MSB ngày 03/8/2016, cụ thể: số tiền vay là 60.000.000 đồng; Mục đích vay: chăn nuôi heo. Thời hạn vay: 12 tháng. Lãi suất cho vay: 13.2%/năm. Phương thức trả nợ: Gốc trả cuối kỳ; trả lãi 04 tháng/kỳ.

Biện pháp bảo đảm: Giữa hai bên đã ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 239-AH/2016/HĐTC-MARITIME ngày 03/8/2016. Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận QSD đất số 02575.QSDĐ, thửa số 650, tờ bản đồ số 02, do UBND huyện Ô Môn (cũ) nay là huyện Thới Lai cấp ngày 08/10/1997 ông Phạm Văn C đứng tên; địa chỉ thửa đất tại ấp ĐP, xã Đ M, huyện Thới Lai, TP Cần Thơ

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông C và bà V đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ gốc và lãi theo đúng cam kết, thỏa thuận tại Hợp đồng, khế ước nhận nợ.

Nay Ngân hàng yêu cầu ông C, bà V phải trả số tiền tính đến ngày 06/02/2023, nợ gốc: 60.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 7.665.000 đồng, nợ lãi quá hạn 55.566.000 đồng, tổng số tiền là 123.231.000 đồng. Ông C bà V còn phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền lãi trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng cho vay và Khế ước nhận nợ đã ký cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

Trường hợp bị đơn không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 239-AH/2016/HĐTC-MARITIME ngày 03/8/2016.

Bị đơn trình bày: Ông Phạm Văn C và bà Trần Thị V thừa nhận có ký với Ngân hàng TMCP HH VN – Chi nhánh Cần Thơ hợp đồng cho vay hạn mức số 239-AH/2016/HĐCVHM-MSB ngày 03/8/2016, cụ thể: số tiền vay là 60.000.000 đồng; Mục đích vay: chăn nuôi heo. Thời hạn vay: 12 tháng. Lãi suất cho vay: 13.2%/năm. Phương thức trả nợ: Gốc trả cuối kỳ; trả lãi 04 tháng/kỳ.

Ông bà cũng có thể chấp cho Ngân hàng 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 02575.QSDĐ, thửa số 650, tờ bản đồ số 02, do UBND huyện Ô Môn (cũ) nay là huyện Thới Lai cấp ngày 08/10/1997 ông Phạm Văn C đứng tên; địa chỉ thửa đất tại ấp ĐP, xã Đ M, huyện Thới Lai, TP Cần Thơ

Ông C, bà V đồng ý trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 60.000.000 đồng, yêu cầu Ngân hàng bỏ tiền lãi.

Tại phiên tòa: Các đương sự vẫn giữ ý kiến đã trình bày. Đối với yêu cầu xin không tính lãi của bị đơn thì phía nguyên đơn không đồng ý vì khi bản án có hiệu lực nếu bị đơn có thiện chí trả nợ thì nguyên đơn mới trình cấp trên xem xét giảm lãi.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố

tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Giữa nguyên đơn và bị đơn đã ký Hợp đồng cho vay hạn mức, khế ước nhận nợ để bị đơn vay số tiền 60.000.000 đồng, hai bên đã ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 239-AH/2016/HĐTC-MARITIME ngày 03/8/2016, thửa số 650, tờ bản đồ số 02, do UBND huyện Ô Môn (cũ) nay là huyện Thới Lai cấp ngày 08/10/1997 ông Phạm Văn C đứng tên; địa chỉ thửa đất tại ấp ĐP, xã Đ M, huyện Thới Lai, TP Cần Thơ.

Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn không trả được nợ nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu trả số nợ trên. Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Ngân hàng thương mại cổ phần HH VN khởi kiện yêu cầu ông Phạm Văn C và bà Trần Thị V thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay theo hợp đồng tín dụng là tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cùng những tài liệu, chứng cứ kèm theo đủ cơ sở xác định: Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam với ông C, bà V đã ký kết Hợp đồng cho vay hạn mức số 239-AH/2016/HĐCVHM-MSB ngày 03/8/2016, khế ước nhận nợ số 103/AHO/2017/KUNN ngày 08/8/2017 để bị đơn vay số tiền 60.000.000 đồng; mục đích vay: chăn nuôi heo. Thời hạn vay: 12 tháng. Lãi suất cho vay: 13.2%/năm. Phương thức trả nợ: Gốc trả cuối kỳ; trả lãi 04 tháng/kỳ.

Biện pháp bảo đảm: Giữa hai bên đã ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 239-AH/2016/HĐTC-MARITIME ngày 03/8/2016 để thế chấp quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận QSD đất số 02575.QSDĐ, thửa số 650, tờ bản đồ số 02, do UBND huyện Ô Môn (cũ) nay là huyện Thới Lai cấp ngày 08/10/1997 ông Phạm Văn C đứng tên; địa chỉ thửa đất tại ấp ĐP, xã Đ M, huyện Thới Lai, TP Cần Thơ.

Như vậy, có căn cứ xác định quan hệ vay tài sản bằng hình thức thế chấp giữa ông C, bà V với Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam theo quy định tại Điều 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323 và Điều 463 Bộ luật Dân sự. Từ khi giao kết hợp đồng đến nay, ông C, bà V không thanh toán được khoản nào của nợ gốc và lãi. Ông C, bà V đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán như thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng theo quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự.

Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Phạm Văn C và bà Trần Thị V cùng có nghĩa vụ thanh toán tiền nợ theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 239-AH/2016/HĐCVHM-MSB ngày 03/8/2016 cho TMCP Hàng Hải Việt Nam.

[3] Về chi phí thẩm định: Nguyên đơn đã nộp 3.000.000 đồng, đã chi phí hết. Bị đơn phải có nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí. Bị đơn phải chịu theo quy định.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát như đã nêu trên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323 và Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự;

Khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 của Luật các Tổ chức tín dụng.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần HH VN.

2. Buộc ông Phạm Văn C, bà Trần Thị V cùng có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần HH VN tính đến ngày 27/4/2023 số tiền nợ gốc 60.000.000 đồng, lãi trong hạn 7.665.000 đồng, lãi quá hạn 58.086.000 đồng, tổng số nợ là 125.751.000 đồng (một trăm hai mươi lăm triệu bảy trăm năm mươi một ngàn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm, bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay hạn mức số 239-AH/2016/HĐCVHM-MSB ngày 03/8/2016 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp ông C, bà V không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 239-AH/2016/HĐTC-MARITIME ngày 03/8/2016 để thu hồi nợ.

3. Về chi phí thẩm định: Nguyên đơn đã nộp 3.000.000 đồng, đã chi phí hết. Bị đơn phải có nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn.

4. Về tạm ứng án phí và án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng TMCP HH VN được nhận lại 2.940.000 đồng (hai triệu chín trăm bốn mươi ngàn đồng) theo biên lai số 0005905 ngày 15/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai.

Ông Phạm Văn C, bà Trần Thị V phải chịu 6.287.000 đồng (sáu triệu hai trăm tám mươi bảy ngàn đồng).

5. Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các đương sự được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND H. Thới Lai;
- Chi cục THADS H. Thới Lai;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

Bùi Tuấn Kiệt

